



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH LPG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 331/ CV-LPG

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam (PV GAS LPG)

- Mã chứng khoán: **PVG**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 11, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ: (84 24) 39445555

Fax: (84 24) 39445333

- Email: pvgaslpg@pvgaslpg.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 25/08/2023, Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam nhận được Quyết định số 62011/QĐ-CTHN-TTKT3-XPVHC ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của PV GAS LPG vào ngày 25/8/2023 tại website: www.pvgaslpg.com.vn, chuyên mục Quan hệ cổ đông/Thông tin cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty (để báo cáo);
- Lưu VT. K.P. 01.

Tài liệu đính kèm:

Quyết định số: 62011/QĐ-CTHN-TTKT3-XPVHC

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hải Long

Số: 62011/QĐ-CTHN-TTKT3-XPVPHC

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH LPG VIỆT NAM	
CÔNG VĂN ĐIỀU SỬ	
Ngày: 25/8	
CP	BC
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
HDQT	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
BKS	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
GD	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
P.GD	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
DV chủ trì	
DV phối hợp xử lý	

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng Cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 20/10/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 61213/QĐ-CT-TCCB ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 18/8/2023 của Đoàn thanh tra thuế theo Quyết định số 33676/QĐ-CTHN-TTKT3 ngày 17/5/2023 của Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế và thanh tra trước, sau hoàn thuế GTGT tại Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam; Mã số thuế: 0102311149; Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Căn cứ Kết luận thanh tra số 62010/KL-CTHN-TTKT3 ngày 24/8/2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra kiểm tra số 3 – Cục Thuế TP. Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 11 Tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 phố Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0102311149

Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102311149 do Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/6/2007, thay đổi lần thứ 19 ngày 10/5/2023.



Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hải Long; Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc

1. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Người nộp thuế có hành vi khai thiếu thuế GTGT, thuế TNDN:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai doanh thu thuế suất 0% đối với hàng hóa chưa hoàn thành thủ tục thông quan; kê khai sai doanh thu thuế suất 10% do xuất hóa đơn sai thời điểm; kê khai thuế GTGT đầu vào các một số hóa đơn mua của doanh nghiệp đang ở trạng thái tạm ngừng kinh doanh chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế (trước thời điểm); kê khai thuế GTGT đầu vào của 03 số hóa đơn không có giá trị sử dụng, kê khai thuế GTGT đầu vào không đúng thuế suất; kê khai sai một số chỉ tiêu trên bảng kê hàng hóa dịch vụ mua vào; kê khai sai chỉ tiêu 23 trên tờ khai thuế GTGT. Công ty đã vi phạm quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính, Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Điều 3 Nghị định 92 ngày 27 tháng 10 năm 2021 và Điều 1 Nghị định 15 ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí năm 2019 đối với một số khoản chi mua hàng hóa dịch vụ của doanh nghiệp đang ở trạng thái tạm ngừng kinh doanh chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế (trước thời điểm), các khoản chi không phục vụ sản xuất kinh doanh, hạch toán chi phí mua hàng hóa, dịch vụ của hóa đơn không có giá trị sử dụng. Công ty đã vi phạm quy định tại Điều 5, Chương II, Thông tư số 78/2014/TT - BTC ngày 18/6/2014 và Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT - BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính.

2. Các tình tiết tăng nặng: Không

3. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính:

Cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 233.648.791 đồng (*bằng chữ: Hai trăm ba ba triệu, sáu trăm bốn tám nghìn, bảy trăm chín một đồng*), trong đó:

+ Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế thu hồi hoàn thuế GTGT qua thanh tra, số tiền: $20\% \times (14.404.219 - 4.477.273) = 1.985.389$ đồng theo quy định tại khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến tăng số thuế được hoàn.

+ Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua thanh tra theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: $93.788.665$ đồng $= (486.261.506 - 17.318.181) \times 20\%$.

+ Tiền phạt vi phạm hành chính hành vi trốn thuế do đơn vị sử dụng hóa đơn không có giá trị sử dụng:

++ Thuế GTGT: Tiền phạt với mức 1.5 lần theo quy định tại điều Khoản 2, Điều 11, Chương I Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 19/10/2013; Điều 4, Chương

I và Khoản 2, Điều 17, Chương II, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt đối với hành vi trốn thuế, số tiền 6.715.910 đồng (TM 4254) do đơn vị bị truy hồi hoàn thuế GTGT của 03 hóa đơn không có giá trị sử dụng số tiền thuế GTGT là 4.477.273 đồng.

++ Thuế TNDN: tiền phạt với mức 1,5 lần thuế trên số tiền thuế trốn theo quy định tại điều Khoản 2, Điều 11, Chương I Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 19/10/2013; Điều 4, Chương I và Khoản 2, Điều 17, Chương II, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt đối với hành vi trốn thuế, số tiền: $= 17.318.181 \times 1.5 = 25.977.272$ đồng.

+ Tiền phạt đối với hành vi kê khai sai bảng kê 01/HT nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế (điền sai thuế suất) theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020, mức phạt: 1.000.000 đồng.

+ Tiền phạt đối với hành vi kê khai sai các chỉ tiêu trên tờ khai thuế nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020, số tiền: 15.200.000 đồng = $2.000.000 + 2.000.000 \times (1+10\%) \times 6$ (Áp dụng tình tiết tăng nặng tại khoản 4, Điều 7 nghị định 125/2052/NĐ-CP của Chính phủ). (Tháng 8/2021, 10/2021, 11/2021, 12/2021, 01/2022, 07/2022 và 09/2022)

+ Tiền phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi xuất hóa đơn sai thời điểm (01 số hóa đơn tháng 01/2022 và 03 số hóa đơn tháng 01/2023), số tiền 25.800.000 đồng = $6.000.000 + 3 \times 6.000.000 \times (1+10\%)$ (Áp dụng tình tiết tăng nặng tại khoản 4, Điều 7 nghị định 125/2052/NĐ-CP của Chính phủ).

+ Tiền phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Tiền phạt số tiền 49.400.000 = $6.500.000 + 6.500.000 \times (1+10\%) \times 6$ do trên tờ khai thuế GTGT tháng 12/2021, 03/2022, 04/2022, 08/2022, 10/2022, 12/2022 và tháng 01/2023 Đơn vị kê khai sai không dẫn tới thiếu thuế GTGT phải nộp.

+ Đối với hành vi kê khai sai các chỉ tiêu trên tờ khai thuế tháng 5/2021 (chỉ tiêu 23) nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 và hành vi kê khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp tháng 10/2017, 01/2019, 07/2019, 08/2019 và hành vi xuất 07 số hóa đơn sai thời điểm tháng 10/2017. Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 2; Khoản 5, Điều 10, Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, do đã hết thời hiệu xử phạt, Cục Thuế TP Hà Nội không xử phạt đối với hành vi trên.

+ Về thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực hóa đơn: Căn cứ khoản 1, Điều 5, Chương I, Thông tư 10/2014/TT-BTC ngày 17/1/2014 của Bộ Tài chính quy định:

"1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa đơn là 01 năm."

Cục Thuế TP Hà Nội không xử phạt về việc sử dụng hóa đơn không hợp pháp do đã quá thời hiệu xử phạt (Tháng 4, 7/2019).

C.N
HUE
PH
NỘI
C. TH

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế thu TNDN thiếu (TM 1052), số tiền 486.261.506 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm tám sáu triệu, hai trăm sáu một nghìn, năm trăm linh sáu đồng*) trong đó (Năm 2019: 333.359.867 đồng, Năm 2022: 152.901.639 đồng).

- Nộp đủ số tiền truy hồi hoàn thuế GTGT đối với hồ sơ kiểm tra sau hoàn thuế, kỳ hoàn từ tháng 10/2017 đến tháng 07/2019 (TM 7551), số tiền: 14.404.219 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn triệu, bốn trăm linh bốn triệu, hai trăm mười chín nghìn đồng*).

- Nộp đủ tiền chậm nộp thuế TNDN (TM: 4918), số tiền: 20.117.669 đồng đồng theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

- Nộp đủ tiền chậm nộp thuế GTGT (TM: 4931), số tiền: 4.234.835 đồng đồng theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 21/8/2023.

Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 22/8/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 758.667.020 đồng (*Bảy trăm năm tám triệu, sáu trăm sáu bảy nghìn, không trăm hai mươi đồng*).

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

5. Một số nội dung xử lý khác: Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 50.175.762 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi triệu, một trăm bảy lăm nghìn, bảy trăm sáu hai đồng*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/8/2023

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Nguyễn Hải Long là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả, số tiền: 758.667.020 đồng (*Bảy trăm năm tám triệu, sáu trăm sáu bảy*

ngàn, không trăm hai mươi đồng) (Tiền thuế GTGT truy hồi hoàn nộp vào tài khoản số 3397; tiền thuế truy thu các thuế TNDN, tiền phạt, tiền chậm nộp nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội - Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

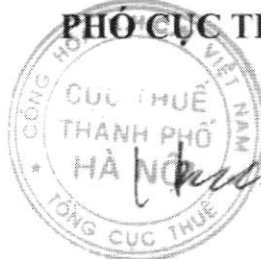
3. Gửi cho Trưởng các Phòng: Thanh tra - Kiểm tra số 3; Kế khai và Kế toán thuế; Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế; Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế để tổ chức thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ; VT; TTKT3; (06;04)

ĐKKH

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Hùng

